

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc gắn với thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 11/4/2023 của Tỉnh ủy

Thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (viết tắt là Nghị quyết số 43-NQ/TW); Kế hoạch số 21-KH/TW, ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 21-KH/TW) gắn với thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 11/4/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh (viết tắt là Nghị quyết số 29-NQ/TU), Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết số 43-NQ/TW và Nghị quyết số 29-NQ/TU; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong triển khai và tổ chức thực hiện các nghị quyết.

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện các nghị quyết.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, phân công nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện các nghị quyết, tạo kết quả thực chất trong việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc sát với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

- Việc triển khai thực hiện các nghị quyết phải đảm bảo đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức nghiên

cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XXII của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 29-NQ/TU và các nghị quyết, chủ trương của Đảng liên quan phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

2. Đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân về truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Tiếp tục cụ thể hóa chính sách, pháp luật về đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách để giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp, thu hút các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

4. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến thực chất, lan tỏa tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

5. Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản trong Nhân dân.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước và hệ thống chính trị; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng các cấp của tỉnh; tạo sự đồng thuận, tăng cường lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển địa phương, đất nước.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Các nhiệm vụ thực hiện thường xuyên

1.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TU; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp

ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng làm cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết trong hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thường xuyên đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong giữ gìn và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện có hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực hưởng ứng và đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; tập trung phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân. Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia giải phóng mặt bằng nhằm thực hiện tốt công tác giải ngân, sớm đưa các công trình, dự án vào khai thác, góp phần đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, hạn chế phát sinh các điểm nóng, dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện phức tạp, nổi cộm...

- Thường xuyên lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

1.2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh

- Cụ thể hóa các văn bản có liên quan đến đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn liên quan đến việc thực hiện các nghị quyết trên địa bàn tỉnh để giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương

trình, dự án của tỉnh. Đồng thời, tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện các quy định, chính sách liên quan.

1.3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

- Nghiên cứu đề xuất cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương phù hợp với tình hình, điều kiện, yêu cầu của tỉnh về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của các giai tầng xã hội; khơi dậy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của mỗi người dân Quảng Nam, góp phần xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, từng ngành, từng địa phương trong đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và bảo đảm các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

1.4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; hướng mạnh về cơ sở; vận động, huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển địa phương; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

- Phối hợp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt hoạt động giám sát cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu và đảng viên trong rèn luyện đạo đức, lối sống, thực thi công vụ. Tuyên truyền, vận động đồng bào Việt Nam ở nước ngoài hướng về đóng góp xây dựng quê hương, đất nước; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong tổ chức mình ở các cấp đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong

hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng, thông qua đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân để nắm bắt, tổng hợp, tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết thấu đáo những đề xuất, kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những biến đổi trong cơ cấu và giai tầng xã hội đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

1.5. Đảng ủy Quân sự tỉnh và Đảng ủy Công an tỉnh

- Lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận, xây dựng khối đoàn kết bền chặt giữa lực lượng vũ trang với Nhân dân, góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời âm mưu, thủ đoạn, hành động chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

1.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW và Nghị quyết số 29-NQ/TU.

1.7. Ban Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác vận động các tầng lớp nhân dân và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Các nhiệm vụ thực hiện theo tiến độ

2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TU đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương (*hoàn thành trong quý II/2024*).

2.2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân (*thực hiện định kỳ theo quy định*).

2.3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*khi có chỉ đạo của Trung ương*).

2.4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên

truyền Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TU; chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền nội dung và kết quả thực hiện các nghị quyết (*hoàn thành trong quý II/2024*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TU và Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm, điều kiện của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Nghị quyết số 29-NQ/TU và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan, ban đảng ở Trung ương,
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam,
- Các tổ chức CT-XH Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



Lương Nguyễn Minh Triết